

UBND TỈNH HUNG YÊN
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4034/SCT-QLNL

Hung Yên, ngày 03 tháng 9 năm 2026

V/v thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Đường dây và trạm biến áp 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên

Kính gửi: Công ty Điện lực Hưng Yên

Sở Công Thương nhận được hồ sơ kèm theo Tờ trình số 3222/TTr-PCHY ngày 29/7/2026 của Công ty Điện lực Hưng Yên về việc Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Đường dây và trạm biến áp 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên do Trung tâm Phục vụ hành chính công và Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh chuyển đến;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1735/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 38/2026/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Quy định phân cấp, phân công nhiệm vụ trong hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 2694/QĐ-CTUBND ngày 28/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận nhà đầu tư Dự án đường dây và trạm biến áp 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Sau khi xem xét hồ sơ, Sở Công Thương thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Đường dây và trạm biến áp 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên, như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

- Tên dự án: Đường dây và trạm biến áp 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên.
- Nhóm dự án, loại, cấp, quy mô công trình: Dự án nhóm C, công trình năng lượng, công trình cấp II.

3. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Xây dựng 6,1 km đường dây 110kV mạch kép, sử dụng dây dẫn ACSR 300 hoặc tương đương, đấu nối từ TBA 220kV Thái Thụy.
- Xây dựng TBA 110kV quy mô 2x63MVA-110/35/22kV áp dụng công nghệ TBA kỹ thuật số (giai đoạn này lắp đặt 01 MBA).

4. Người quyết định đầu tư: Ông Trương Công Diệm, Giám đốc Công ty Điện lực Hưng Yên.

5. Tên đơn vị chuẩn bị dự án và các thông tin liên hệ

- Công ty Điện lực Hưng Yên, Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực miền Bắc.
- Địa chỉ: Số 308, đường Nguyễn Văn Linh, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Đông Tiền Hải và xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên.

7. Giá trị tổng mức đầu tư: 174.525.000.000 đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn khác (Vốn vay tín dụng thương mại và khấu hao cơ bản của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc).

9. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025 - 2028.

10. Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- QCVN 26:2025/BCT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện: Hệ thống lưới điện ban hành kèm theo thông tư số 51/2025/TT-BCT ngày 11/11/2025.

- Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia.

- Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng.

- Quyết định 1603/QĐ-EVN ngày 18/11/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc Quy định Hệ thống Điều khiển trạm biến áp 500kV, 220kV, 110kV trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

- Quyết định số 980/QĐ-NSMO ngày 20/11/2025 của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia về việc Ban hành Trình tự thực hiện thỏa thuận, yêu cầu kỹ thuật chi tiết về quản lý vận hành hệ thống SCADA.

- Quy định về cấu hình hệ thống bảo vệ, quy cách kỹ thuật của role bảo vệ cho đường dây và trạm biến áp 500kV, 220kV, 110kV.

- Các quy định hiện hành khác.

11. Nhà thầu khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng điện Thành Nam, mã số doanh nghiệp: 0102718657.

- Chủ nhiệm lập dự án: Nguyễn Việt An, Chứng chỉ hành nghề thiết kế Cơ
- Điện công trình hạng I số BXD-00068094, do Cục Quản lý hoạt động xây
dựng, Bộ Xây dựng cấp ngày 27/07/2022 có thời hạn đến ngày 27/07/2027.

- Chủ nhiệm khảo sát địa chất: Phùng Tuấn Hưng, Chứng chỉ hành nghề
khảo sát địa chất công trình hạng I số BXD-00128915, do Cục Quản lý hoạt
động xây dựng, Bộ Xây dựng cấp ngày 27/07/2022 có thời hạn đến ngày
27/07/2027.

- Chủ nhiệm khảo sát địa hình: Nguyễn Đức Lợi, Chứng chỉ hành nghề
khảo sát địa hình công trình hạng I số BXD-00011104, do Cục Quản lý hoạt
động xây dựng, Bộ Xây dựng cấp ngày 30/11/2022 có thời hạn đến ngày
30/11/2027.

- Chủ trì thiết kế điện: Vương Hồng Chiến, Chứng chỉ hành nghề thiết kế
cơ – điện công trình hạng I số BXD-00184103 do Cục Quản lý hoạt động xây
dựng, Bộ Xây dựng cấp ngày 20/02/2024 có thời hạn đến ngày 20/02/2029.

- Chủ trì thiết kế xây dựng: Phạm Quang Lâm, Chứng chỉ hành nghề thiết
kế kết cấu công trình hạng II số QNI-00062643, do Sở Xây dựng tỉnh Quảng
Ninh cấp ngày 01/07/2024 có thời hạn đến ngày 01/07/2029.

- Chủ trì lập dự toán: Phạm Thị Thu Hương, Chứng chỉ hành nghề định giá
xây dựng hạng I số BXD-00126332 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng, Bộ
Xây dựng cấp ngày 27/07/2022 có thời hạn đến ngày 27/07/2027

12. Nhà thầu thẩm tra: Công ty TNHH tư vấn xây dựng điện lực I, mã số
doanh nghiệp 0500423719.

- Chủ nhiệm thẩm tra dự án: Lữ Văn Thu, Chứng chỉ Thiết kế cơ - điện
công trình hạng I số HAN-00090062 do Sở Xây dựng thành phố Hà Nội cấp
ngày 06/10/2025 có thời hạn đến ngày 06/10/2035.

- Chủ trì thẩm tra thiết kế xây dựng: Chu Văn Hùng, Chứng chỉ Thiết kế
kết cấu công trình hạng II số chứng chỉ HNT-00166555 do Hiệp hội các nhà
thầu xây dựng Việt Nam cấp ngày 15/05/2023 có thời hạn đến ngày 15/05/2028.

- Chủ trì thẩm tra thiết kế phần điện: Nguyễn Kim Sơn, Chứng chỉ Thiết kế
cơ - điện công trình hạng I số HAN-00049760 do Sở Xây dựng thành phố Hà
Nội cấp ngày 06/11/2025 có thời hạn đến ngày 06/11/2035.

- Chủ trì thẩm tra TMĐT, TDT: Nguyễn Anh Đức, Chứng chỉ Định giá xây
dựng hạng II số KT-00024803 do Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam cấp ngày
02/04/2024 có thời hạn đến ngày 02/04/2029.

13. Các thông tin khác (nếu có): Không.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý

- Quyết định số 1370/QĐ-TTg ngày 09/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ
về chủ trương đầu tư dự án đầu tư phát triển kinh tế hạ tầng KCN Hải Long, tỉnh
Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên).

- Quyết định số 1735/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên) thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến 2050.

- Quyết định số 2303/QĐ-EVNNPC ngày 20/10/2025 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc, về việc giao dự án và tạm giao kế hoạch vốn ĐTXD năm 2025 cho Công ty Điện lực Hưng Yên để thực hiện các dự án lưới điện 110kV giai đoạn 2025-2027 đợt 5.

- Văn bản số 2788/UBND-KT1 của UBND tỉnh Hưng Yên ngày 19/5/2026 Về việc chấp thuận vị trí, hướng tuyến Dự án đường dây và trạm biến áp 110kV Hoàng Long.

- Công văn số 3083/EVNNPC-CNTTCĐS ngày 16/6/2026 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc phương án kết nối viễn thông dự án TBA 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên.

- Thỏa thuận thiết kế kỹ thuật hệ thống SCADA và thông tin điều độ công trình Đường dây và TBA 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên số 495/TT-NSO-PCHY ngày 20/6/2026 giữa Trung tâm Điều độ Hệ thống điện miền Bắc và Công ty Điện lực Hưng Yên.

- Quyết định số 153/QĐ-PCHY ngày 12/01/20256 của Công ty Điện lực Hưng Yên về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng phục vụ lập hồ sơ BCNCKT dự án Đường dây và TBA 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên.

- Hợp đồng dịch vụ tư vấn số 126A1/HĐTV-PCHY-BQLDA ngày 29/12/2025 gói thầu 01: Tư vấn khảo sát, lập BCNCKT; TKKT, TKBVTC-DT; lập hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư dự án: Đường dây và trạm biến áp 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên giữa Công ty Điện lực Hưng Yên và Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng điện Thành Nam.

- Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Đường dây và trạm biến áp 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên do Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng điện Thành Nam lập năm 2026.

2. Hồ sơ, tài liệu dự án, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng.

Phần I: Thuyết minh BCNCKT.

Tập I.1: Thuyết minh chung.

Tập I.2: Phương án tổng thể về GPMB, đền bù, tái định cư.

Tập I.3: Tổng mức đầu tư và phân tích KT-TC.

Phần II: Thiết kế cơ sở

Tập II.1: Thuyết minh thiết kế cơ sở.

Quyển II.1.1: Thuyết minh thiết kế cơ sở phần đường dây 110kV.

Quyển II.1.2: Thuyết minh thiết kế cơ sở phần TBA 110kV.

Tập II.2: Các bản vẽ

Quyển II.2.1: Bản vẽ thiết kế cơ sở phần đường dây 110kV.

Quyển II.2.2: Bản vẽ thiết kế cơ sở phần trạm biến áp 110kV.

Tập II.3: Phụ lục tính toán

Quyển II.3.1: Phụ lục tính toán phần đường dây 110kV.

Quyển II.3.2: Phụ lục tính toán phần trạm biến áp 110kV.

Tập II.4: Hệ thống Scadax.

Phần III: Các văn bản pháp lý

Phần IV: Báo cáo khảo sát.

3. Báo cáo kết quả thẩm tra: Báo cáo Kết quả thẩm tra báo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Đường dây và trạm biến áp 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên số 105/BCTT-TVĐL1 ngày 17/8/2026 của Công ty TNHH tư vấn xây dựng điện lực I.

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Quy mô xây dựng

- Xây dựng 6,1 km đường dây 110kV mạch kép, sử dụng dây dẫn ACSR 300 hoặc tương đương, đấu nối từ TBA 220kV Thái Thụy.

- Xây dựng TBA 110kV quy mô 2x63MVA-110/35/22kV áp dụng công nghệ TBA kỹ thuật số (giai đoạn này lắp đặt 01 MBA).

- Lắp đặt hệ thống tủ phân phối 35kV, 22kV (tủ tổng, tủ đo lường, tủ tự dùng, tủ liên lạc,...) theo quy định với 02 tủ hợp bộ xuất tuyến 35kV và 04 tủ hợp bộ xuất tuyến 22kV.

- Trang bị hệ thống giám sát nhiệt độ, hệ thống giám sát nguồn điện một chiều, hệ thống giám sát ác quy online, hệ thống PCCC.

- Hoàn thiện hệ thống thu thập, giám sát và điều khiển xa,...cho phép kết nối với TTĐK khu vực đảm bảo TBA đưa vào vận hành theo chế độ không người trực.

2. Các đặc điểm chính

2.1. Phần đường dây 110kV đấu nối

Xây dựng mới đường dây 110kV 2 mạch chiều dài 6,1km.

- Điểm đầu: Poctich ngăn lộ 110kV tại TBA 220kV Thái Thụy.

- Điểm cuối: Poctich TBA 110kV Hoàng Long.

- Cấp điện áp: 110kV.

- Chiều dài: 6,1km.

- Số mạch: 02 mạch trên 1 cột.

- Dây dẫn: Sử dụng dây dẫn ACSR 300/39 và dây AACSR380/50 cho đoạn vượt sông Trà Lý.

- Dây chống sét: Sử dụng 02 dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW 70/24 và OPGW-120/24 cho đoạn vượt sông Trà Lý.

- Cách điện: Cách điện treo bằng thủy tinh hoặc gốm chế tạo theo tiêu

chuẩn IEC, chiều dài đường rò 31mm/kV, tải trọng 70 kN cho chuỗi đỡ, 120 kN cho chuỗi néo; khoảng vượt sông sử dụng loại tải trọng 160 kN cho chuỗi đỡ, 300 kN cho chuỗi néo;

- Phụ kiện: Dây dẫn và dây chống sét được lắp tạ chống rung phù hợp.

- Cột: Sử dụng cột thép hình mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn, được lắp ghép bằng bu lông, gồm: cột đỡ Đ122-30D, Đ122-34D, ĐV122-86; cột néo N122-31(A, B, D), N122-31D(XP), N122-36A, NH122-31.

- Móng: Sử dụng móng bằng bê tông cốt thép đúc tại chỗ gồm: Móng bản MB28-80, MB32-90, MB75-130, MB75-140, MB75-180, MB90-140, MB123-180; móng cọc MC36-22, MC42-50, MC42-50*.

- Tiếp địa: Sử dụng tiếp địa cọc tia hỗn hợp được mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn có trị số điện trở đảm bảo theo quy phạm.

2.2. Phần Trạm biến áp 110kV Hoàng Long

a. Phần điện

Trạm biến áp 110kV Hoàng Long được thiết kế với quy mô gồm 02 máy biến áp 2x63MVA, trước mắt lắp đặt 01 máy biến áp lực 115/38,5/23kV-63MVA và được bảo vệ bằng các thiết bị đóng cắt như máy cắt, dao cách ly. Trạm vận hành với 3 cấp điện áp 110kV, 35kV và 22kV.

- Máy biến áp 110/35/22kV-63MVA:

- + Cấp điện áp: $115 \pm 9 \times 1,78\% / 38,5 \pm 2 \times 2,5 / 23\text{kV}$.

- + Công suất: 63/63/63MVA.

- + Tổ đấu dây: Yn/ Δ /Yn-11-12.

- Phía 110kV: Được thiết kế theo sơ đồ cầu đủ với 05 ngăn lộ trong 02 ngăn đường dây 110kV, 01 ngăn phân đoạn, 02 ngăn máy biến áp. Giai đoạn này lắp đặt hoàn thiện 02 ngăn đường dây, 01 ngăn máy biến áp T1, ngăn phân đoạn lắp 02 dao cách ly và dự phòng vị trí cho ngăn MBA T2 trong tương lai. Các lộ đường dây 110kV đến và đi phục vụ đầu nối giai đoạn này gồm 02 lộ đường dây 110kV từ ngăn lộ 177 và 178 TBA 220kV Thái Thụy.

- Phía 35kV: Được thiết kế với quy mô như sau:

- 01 ngăn lộ tổng 38,5kV-1250A-25kA/1s.

- 02 ngăn xuất tuyến 38,5kV-630A-25kA/1s.

- 01 ngăn dao cắt 38,5kV-1250A.

- 01 ngăn đo lường 38,5kV.

- Tự dùng 2 (TD2) được sử dụng từ nguồn 35kV lấy từ lưới ngoài của trạm biến áp 110kV Hoàng Long.

- * Phía 22kV: Được thiết kế với quy mô như sau:

- 01 ngăn lộ tổng 24kV-2500A-25kA/1s.

- 04 ngăn xuất tuyến 24kV-630A-25kA/1s.
- 01 ngăn dao cắt 24kV-2500A-25kA/1s.
- 01 ngăn đo lường 24kV.
- 01 ngăn tự dừng 24kV TD1.

- Tự dừng 1 phía 22kV của trạm (TD1) được sử dụng từ nguồn 22kV lấy từ thanh cái C41 của trạm.

Toàn bộ thiết bị phân phối 22kV là các tủ trọn bộ đặt trong nhà. Điều khiển đóng cắt các lộ đi và lộ tổng bằng các máy cắt đặt trong các tủ trọn bộ 22kV.

b. Hệ thống điều khiển bảo vệ

Trạm được trang bị các thiết bị điều khiển, bảo vệ là các thiết bị tiên tiến và có bộ vi xử lý phù hợp với phương thức điều khiển hiện tại và trong tương lai và có chuẩn giao thức IEC-61850-8-1, IEC-60870-5-104 cho kết nối máy tính, chuẩn giao thức IEC-61850-9-2 cho việc kết nối/số hóa dữ liệu từ thiết bị sân trạm vào trong nhà và phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành thực hiện kết nối với Hệ thống điều khiển trạm biến áp tích hợp mức nhị thứ.

c. Hệ thống thông tin liên lạc, hotline và Scada

Trạm sẽ được trang bị máy tính chủ Application Server/HMI Computer và máy tính Communication & Gateway cùng với thiết bị viễn thông để phục vụ kết nối giữa Hệ thống điều khiển của trạm với Hệ thống Scada của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện miền Bắc, Trung tâm điều khiển xa của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc (đặt tại PC Hưng Yên) theo giao thức IEC 60870-5-104 thông qua kênh thông tin định tuyến sau:

- Tuyến cáp quang số 01: Đầu tư mới cáp quang OPGW/24 (mạch 1) dài 6,1km đầu tư theo dự án từ TBA 110kV Hoàng Long đến vị trí cột pootich xuất tuyến 110kV trong TBA 220kV Thái Thụy. Từ TBA 220kV Thái Thụy, hướng thứ nhất đầu chuyển tiếp sang tuyến cáp quang 110kV kết nối vào TBA 110kV Thái Hưng để thiết lập kênh truyền về TTĐKX, TTGSDL, NSO. Hướng thứ 2, đầu chuyển tiếp sang tuyến cáp quang 110kV kết nối vào TBA 110kV Trà Linh để thiết lập kênh truyền về TTĐKX, TTGSDL, NSO.

- Tuyến cáp quang số 02: Đầu tư mới cáp quang OPGW/24 (mạch 2) dài 6,1km đầu tư theo dự án từ TBA 110kV Hoàng Long đến đến vị trí cột pootich xuất tuyến 110kV trong TBA 220kV Thái Thụy. Từ TBA 220kV Thái Thụy đầu chuyển tiếp sang tuyến cáp quang 110kV kết nối vào TBA 110kV Amon Nitrat để thiết lập kênh truyền về TTĐKX, TTGSDL, NSO.

Bổ sung trang bị thiết bị thông tin tại trạm 220kV Thái Thụy để phục vụ phối hợp bảo vệ so lệch dọc với đầu 110kV Hoàng Long; trang bị thiết bị trạm 110kV tại trạm Hoàng Long để kết nối kênh Scada, camera, hotline VoIp về Trung tâm điều khiển xa và NRLDC theo quy định.

Hệ thống điều khiển trạm sẽ kết nối với các thiết bị IEDs thông qua mạng LAN sử dụng giao thức IEC61850, kết nối với hệ thống SCADA của Trung tâm

điều độ HTĐ miền Bắc (NSO) và Trung tâm điều khiển xa tại PC Hưng Yên thông qua giao thức IEC60870-5-104.

d. Hệ thống Camera giám sát

- Trạm biến áp 110kV Hoàng Long được thiết kế theo mô hình không người trực do đó sẽ trang bị hệ thống các camera giám sát các hoạt động, tình trạng, trạng thái của thiết bị và quan sát bảo vệ chống sự đột nhập trái phép từ bên ngoài vào trạm.

- Ngoài ra trạm 110kV còn được trang bị hệ thống camera giám sát nhiệt độ Online để giám sát nhiệt độ vận hành và làm việc của các thiết bị điện đảm bảo vận hành an toàn và tin cậy, phòng ngừa cảnh báo các sự cố từ xa và từ sớm.

e. Phần xây dựng

- Diện tích chiếm đất phần trạm là 5454,20m².

+ Phần trong hàng rào là: 4290,0 m²

+ Phần ngoài hàng rào là: 599,20 m²

+ Phần kết nối giao thông (đường vào trạm) là: 565,0 m²

- San nền: Cao độ san nền trạm từ +2,75 đến +2,94.

- Cổng và hàng rào trạm: Cổng vào trạm rộng 6,0m; tường rào xây bằng gạch cao 3,0m trên có mào thép cao 0,5m.

- Đường trong trạm: Đường bê tông xi măng rộng 6,0m và 4,0m phục vụ vận chuyển máy biến áp và các thiết bị.

- Đường ngoài trạm: Đường rộng 5,0m, dài khoảng 42m đấu nối vào đường của khu công nghiệp Hải Long để phục vụ công tác vận chuyển thiết bị và vận hành cho trạm.

- Nhà điều khiển phân phối: Nhà 1 tầng, kích thước (36,9x9,2)m. Chiều cao thông thủy 3,6m. Nhà kết cấu khung chịu lực.

- Hệ thống móng trụ thiết bị: Móng bê tông cốt thép.

- Hệ thống trụ đỡ thiết bị, cột Pooc tích, thanh cái: sử dụng thép hình mạ kẽm nhúng nóng.

- Hệ thống cấp thoát nước

+ Cấp nước: sử dụng nước giếng khoan qua hệ thống lọc cấp cho sinh hoạt.

+ Thoát nước: Toàn bộ nước mặt và nước thải sinh hoạt sau xử lý được thu gom và thoát vào hệ thống thoát nước chung của khu vực.

IV. PHẠM VI VÀ NGUYÊN TẮC THẨM ĐỊNH

1. Phạm vi thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan chuyên môn về xây dựng: Theo nội dung Tờ trình số 3222/TTr-PCHY ngày 29/7/2026 của Công ty Điện lực Hưng Yên về việc thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Đường dây và trạm biến áp 110kV Hoàng

Long, tỉnh Hưng Yên.

2. Nguyên tắc thẩm định: Theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

3. Trường hợp thẩm định sau khi khắc phục xử phạt hành chính thì nêu các cơ sở liên quan: Không.

V. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở; điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân hành nghề xây dựng: Đơn vị tư vấn BCNCKT, đơn vị tư vấn thẩm tra BCNCKT đủ tư cách pháp nhân, có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức theo quy định của pháp luật; các cá nhân tham gia khảo sát, lập BCNCKT, thẩm tra thiết kế có chứng chỉ hành nghề theo quy định.

2. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật với quy hoạch làm cơ sở lập dự án theo quy định: Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Đường dây và trạm biến áp 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên phù hợp với Quyết định số 1735/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050.

3. Khả năng kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực: Dự án phù hợp với khả năng kết nối với hạ tầng kỹ thuật của khu vực; công trình tuân thủ quy định của pháp luật liên quan.

4. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và việc áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; các yếu tố bảo đảm an toàn xây dựng của thiết kế xây dựng; đánh giá giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (nếu có):

- Về sự tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật: Hồ sơ thiết kế cơ bản đã tuân thủ theo các quy định hiện hành của Nhà nước, quy phạm ngành điện và các tiêu chuẩn quốc tế.

- Về việc đảm bảo an toàn xây dựng: Đơn vị tư vấn thẩm tra đánh giá giải pháp thiết kế đáp ứng các yêu cầu về an toàn xây dựng.

- Về việc thực hiện các yêu cầu về phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường: Đơn vị tư vấn thẩm tra đánh giá giải pháp thiết kế đáp ứng các yêu cầu về phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường.

5. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng (đối với dự án đầu tư công và dự án PPP): Dự toán cơ bản tuân thủ theo các quy định của pháp luật về việc xác định dự toán xây dựng công trình.

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Đường dây và trạm biến áp 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên đủ điều kiện để triển khai công việc tiếp theo.

2. Kiến nghị

Trên đây là thông báo của Sở Công Thương về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Đường dây và trạm biến áp 110kV Hoàng Long, tỉnh Hưng Yên. Đề nghị Công ty Điện lực Hưng Yên tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm phục vụ HCC & kiểm soát TTHC tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, QLNL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ký bởi: Sở Công thương (M)
Thời gian ký: 03/09/2026 15:59:38



Trần Văn Cường